

BÁO CÁO

**Tình hình quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ
môi trường biển và hải đảo năm 2025**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện Văn bản số 10865/BNMT-BHD ngày 26/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc báo cáo về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo năm 2025.

Căn cứ quy định tại điều 74, khoản 3 Điều 77 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 và Thông tư 10/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định chi tiết nội dung, thể thức, thời điểm báo cáo về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH

Sau sáp nhập, tỉnh Ninh Bình có 89,45 km bờ biển với 16 xã ven biển, dân số vùng khoảng 600.000 người. Khu vực có hệ sinh thái rừng ngập mặn, bãi triều, đầm lầy, 05 cửa sông lớn, nguồn lợi thủy sản phong phú, tiềm năng phát triển nuôi trồng thủy sản, làm muối, du lịch sinh thái, năng lượng tái tạo và dịch vụ hậu cần nghề cá. Đặc biệt, Vườn quốc gia Xuân Thủy - Khu Ramsar đầu tiên của Việt Nam - có vai trò quan trọng trong bảo tồn đa dạng sinh học và môi trường vùng cửa sông. Thời gian qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển vùng kinh tế biển; công tác quy hoạch được triển khai đồng bộ, hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, nhất là giao thông, thủy lợi, khu - cụm công nghiệp. Nhiều dự án lớn đã và đang được thực hiện góp phần nâng cao vị thế địa kinh tế, tạo diện mạo mới cho vùng ven biển. Công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên môi trường biển, ứng phó biến đổi khí hậu và quốc phòng - an ninh được đảm bảo.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng, ban hành, thực thi, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật

Công tác xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo đã được kịp thời triển khai thực hiện làm căn cứ pháp lý áp dụng trên phạm vi toàn tỉnh

sau sáp nhập; đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh tổ chức bộ máy chính quyền 2 cấp và việc sắp xếp lại các sở, ngành cấp tỉnh.

UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật sau:

- Quyết định số 149/2025/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 Quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030.

- Quyết định số 02/2026/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 Ban hành Quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Tỉnh Ninh Bình đã tích cực triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó triển khai Luật, Nghị định, Thông tư lĩnh vực quản lý tài nguyên, môi trường biển mới ban hành năm 2025 tới các Sở, ngành, UBND các xã, cụ thể:

- Triển khai thi hành Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

- Triển khai thi hành các quy định về phân định, phân quyền, phân cấp thẩm quyền trong lĩnh vực tài nguyên biển và hải đảo, lĩnh vực khí tượng thủy văn khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (Các Nghị định: số 131/2025/NĐ-CP quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường).

- Triển khai thực hiện các Văn bản hợp nhất của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tới Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan nghiên cứu nội dung các Thông tư để triển khai tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các ngành, lĩnh vực đã tham mưu UBND tỉnh lồng ghép các nội dung quản lý nhà nước về biển đảo vào các chương trình, đề án phù hợp với đặc thù từng cơ quan, đơn vị.

2. Tình hình thực hiện chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo

Tháng 6/2025, tỉnh Nam Định và tỉnh Ninh Bình đã xây dựng báo cáo sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó đã đánh giá được bối cảnh tình hình và tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết; kết quả đạt được theo các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết; hạn chế, tồn

tại, nguyên nhân và đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ ưu tiên cho giai đoạn đến năm 2030.

Kết quả đạt được năm 2025:

- Về khai thác hợp lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên để phát triển các ngành kinh tế biển và khu vực ven biển (du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác khoáng sản, nuôi trồng và khai thác thủy sản); Về kiểm soát, ngăn ngừa và giảm thiểu ô nhiễm môi trường biển; Về điều tra và nghiên cứu khoa học; Về đối ngoại, hợp tác quốc tế được trình bày tại mục 4,5,6,7,9 của báo cáo.

- Về đảm bảo quốc phòng, an ninh:

- + Tình hình chủ quyền vùng biển tỉnh Ninh Bình năm 2025 ổn định. Tai nạn trên biển: xảy ra 13 vụ trên 31 người, với 09 phương tiện (cứu an toàn 08 thuyền viên, bị thương 03 người, đuối nước 10 người, chìm đắm 03 phương tiện). Các hoạt động vi phạm khai thác IUU (quy định của Ủy ban Châu Âu về “chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định”) của tàu cá vẫn còn xảy ra, các vi phạm phổ biến: Không duy trì hoạt động, vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển; tàng trữ công cụ kích điện để khai thác hải sản trái phép; bốc hàng (cá) sai bến chỉ định, không mua bảo hiểm cho thuyền viên...

- + Tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội khu vực ven biển của tỉnh luôn được bảo đảm, giữ vững ổn định, tạo điều kiện kinh tế phát triển; thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân ngày càng vững chắc; khu vực phòng thủ ven biển của tỉnh bước đầu được xây dựng và hoạt động hiệu quả. Lực lượng vũ trang đã phát huy tốt vai trò nòng cốt, chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng thực hiện tốt chức năng tham mưu, theo dõi nắm tình hình thiên tai, huy động lực lượng, phương tiện theo phương châm 4 tại chỗ xử lý hiệu quả các sự cố do thiên tai gây ra, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước và nhân dân.

- + Duy trì, nhân rộng 118 mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh, nhất là mô hình tại các xã ven biển như "Camera an ninh", "Xứ họ đạo bình yên – Chùa tinh tiến về an ninh trật tự", "Cụm giáp ranh an toàn về an ninh trật tự"; "Câu lạc bộ phụ nữ vì bình yên tuyến biển". Qua đó, tạo môi trường ổn định về chính trị, an ninh an toàn để thu hút đầu tư, hợp tác quốc tế nhằm phát triển bền vững kinh tế biển.

- + Duy trì, thực hiện tốt kế hoạch phối hợp với các lực lượng Công an trong thực hiện Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng; ký kết kế hoạch phối hợp với Bộ Tư lệnh Vùng

Cảnh sát biển 1 và Đoàn Trinh sát, Đoàn Đặc nhiệm Phòng chống ma túy Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển trong thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền và an ninh trật tự trên biển.

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp chặt chẽ với các ngành, các lực lượng phát huy sức mạnh tổng hợp, nắm xử lý tốt tình hình, giữ vững chủ quyền vùng biển, an ninh chính trị- trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới biển; các đơn vị đã tổ chức tuần tra trên bộ 1.750 lượt tổ/5.350 lượt cán bộ chiến sĩ tuần tra, trên vùng biển được phân công quản lý 39 lượt/351 cán bộ chiến sĩ tham gia.

- Về công nghiệp ven biển:

Hiện tại vùng ven biển tỉnh Ninh Bình đã có 04 cụm công nghiệp (CCN) đã đi vào hoạt động gồm: CCN Hải Phương, CCN Hải Minh, CCN Thịnh Long và CCN Nghĩa Sơn với tổng diện tích là 52,8 ha, thu hút khoảng 40 doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, tạo việc làm cho gần 7.000 lao động tại địa phương và các vùng lân cận. Hiện đã thành lập mới 08 CCN gồm: CCN Thịnh Lâm (22 ha), CCN Giao Thiện (50 ha), CCN Yên Châu (75 ha), CCN Giao Yên 1 (74,8 ha), CCN Giao Hải (50 ha), CCN Hải Vân (10,7 ha), CCN Nghĩa Phong (74,92 ha), CCN Rạng Đông (69,6 ha) nhằm tạo quỹ đất thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án về sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực chế biến, chế tạo...

UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện linh hoạt Ninh Bình tại các xã Kim Đông, Bình Minh, Định Hóa góp phần đảm bảo mục tiêu phát triển nền công nghiệp - năng lượng xanh của tỉnh Ninh Bình và kết hợp lộ trình dừng hoạt động Nhà máy nhiệt điện Ninh Bình; Khuyến khích phát triển các loại hình nguồn điện khác như điện gió, điện khí LNG, điện mặt trời, điện sinh khối..., phù hợp với tiềm năng của tỉnh.

Nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư lớn trên địa bàn ven biển như: Dự án Nhà máy thép xanh số 1 Xuân Thiện Nam Định của Công ty Cổ phần Xuân Thiện Nam Định với tổng mức đầu tư 87.980 tỷ đồng, Nhà máy thép xanh Xuân Thiện Nghĩa Hưng của Công ty Cổ phần Xuân Thiện Nghĩa Hưng với tổng mức đầu tư khoảng 11.963 tỷ đồng, Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn Xuân Thiện Nam Định của Công ty Cổ phần bê tông Nghĩa Hưng với tổng mức đầu tư khoảng 900 tỷ đồng...

3. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển; quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ

- Thực hiện Nghị quyết số 139/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-2030,

tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1117/QĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 25/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; UBND tỉnh Nam Định (cũ) đã ban hành Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 23/4/2025 triển khai thực hiện nội dung quy hoạch trong lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển tỉnh Nam Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 139/2024/QH15 của Quốc hội: “1. Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được thông qua tại Nghị quyết này là cơ sở, căn cứ để lập Kế hoạch thực hiện Quy hoạch không gian biển quốc gia và lập, điều chỉnh các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có liên quan một cách phù hợp theo quy định của Luật Quy hoạch...”.

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 2 Quyết định số 1117/QĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có biển “b) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch cấp tỉnh bảo đảm phù hợp với quy hoạch này;”

UBND tỉnh Ninh Bình đã lập hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gửi xin ý kiến các Bộ, hiện đang hoàn thiện, chỉnh sửa, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định trong tháng 01/2026.

4. Quản lý, thực hiện hoạt động điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo

Nghiên cứu khoa học về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được triển khai năm 2025 gồm:

- Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học, sinh thái loài Cáy mật tại Vườn Quốc gia Xuân Thủy phục vụ khai thác và bảo tồn: Nhiệm vụ này đã nghiệm thu tháng 12/2025 và xếp loại “đạt”.

- Nghiên cứu tạo lập mô hình rừng ngập mặn cảnh quan nhằm phát triển du lịch sinh thái tại Vườn quốc gia Xuân Thủy tỉnh Nam Định (cũ): Nhiệm vụ này đang thực hiện.

(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

Ngoài ra, tỉnh Ninh Bình đã tham gia ý kiến đối với hồ sơ đề nghị giao khu vực biển của Công ty Cổ phần cơ khí Rạng Đông để thực hiện hoạt động đo

đặc, quan trắc, điều tra, thăm dò, khảo sát trên biển để thực hiện xây dựng Dự án nhà máy điện gió ngoài khơi Bắc Bộ 4 - tỉnh Ninh Bình theo văn bản lấy ý kiến số 7257/BNMT-BHĐ ngày 29/9/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

5. Quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo

5.1. Khai thác tài nguyên biển và hải đảo:

Khu vực biển Ninh Bình mang đặc trưng chung của vùng biển Vịnh Bắc Bộ có nguồn lợi hải sản phong phú với nhiều đối tượng hải sản có giá trị kinh tế cao, nhiều loài đặc sản đặc hữu giúp cho nghề khai thác thủy sản phát triển rất tốt, đem lại nguồn lợi quý giá cho kinh tế tỉnh. Ngoài ra, nhờ có lợi thế nền đất bãi bồi ven biển phù hợp cho nuôi các loài nhuyễn thể nên nghề nuôi ngao Bến Tre ở tỉnh rất phát triển với tổng diện tích 3.415 ha, trong đó có các vùng nuôi ngao Bến Tre đạt chứng nhận ASC đầu tiên trên cả nước, diện tích đạt chứng nhận ASC đến nay là 1.689 ha, lớn nhất cả nước.

- Khai thác thủy sản: Thực hiện Luật Thủy sản 2017 và các văn bản hướng dẫn Luật, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 về việc công bố hạn ngạch Giấy phép khai thác vùng ven bờ, vùng lòng tỉnh Ninh Bình, đối với hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quyết định số 1037/QĐ-BNN-TS ngày 11/4/2024. Đến nay đã cấp Giấy phép khai thác thủy sản cho 393/393 tàu cá hoạt động vùng ven bờ (chiều dài lớn nhất <12m), 381/382 tàu cá hoạt động vùng lòng (chiều dài lớn nhất từ 12 đến <15m), 589/594 tàu cá hoạt động vùng khơi (chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên).

- Nuôi trồng thủy sản:

+ Thực hiện Quyết định số 1664/QĐ-TTg ngày 04/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 1195/QĐ-BNN-TCTS ngày 04/4/2022 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT ban hành Kế hoạch của Bộ NN&PTNT triển khai thực hiện đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trước khi sát nhập tỉnh, để triển khai thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu tại địa phương: UBND tỉnh Nam Định đã ban hành Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 23/11/2021 Kế hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển tỉnh Nam Định đến năm 2030; UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 07/10/2022 Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Sau khi sát nhập tỉnh, UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 21/10/2025 Kế hoạch phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến năm 2030. Kế hoạch đã tích hợp các nội dung có liên quan đến lĩnh vực phát triển kinh tế thủy sản trên địa bàn tỉnh mới, nối tiếp các mục tiêu của các Kế hoạch của các tỉnh cũ đã ban hành, xây

dựng định hướng tổng quan để phát triển NTTS đến năm 2030.

+ Hiện nay, hoạt động nuôi biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình không có hoạt động nuôi xa bờ mà chỉ có hoạt động nuôi ngao vùng ven bờ. Do đặc thù của vùng biển tỉnh Ninh Bình có nhiều cửa sông lớn, bãi bồi trải dài, độ sâu vùng nước gần bờ thấp nên định hướng nuôi biển tập trung chủ yếu ở hoạt động nuôi trên vùng bãi triều, vùng biển ven bờ. Hàng năm, cơ quan chuyên môn về thủy sản tổ chức điều tra, nghiên cứu hiện trạng, quy mô và tiềm năng phát triển nuôi biển trên địa bàn tỉnh để tham mưu UBND tỉnh xây dựng định hướng phát triển nuôi biển hợp lý, tận dụng các lợi thế của vùng biển tỉnh. Trong các hoạt động sản xuất trực tiếp trên biển, hoạt động nuôi ngao vùng bãi triều đang là đối tượng NTTS mũi nhọn của tỉnh, tính đến hết năm 2025, tổng diện tích nuôi ngao đạt 3.415 ha, sản lượng ước đạt 78.765 tấn riêng diện tích nuôi ngao đạt chứng nhận ASC là 1.689 ha, lớn nhất cả nước. Đây là vùng cung cấp nguyên liệu cho sơ chế, chế biến xuất khẩu đem lại giá trị kinh tế cao cho tỉnh.

- Năm 2025, thủy sản khai thác ven biển, vùng lòng và ngoài khơi Vịnh Bắc Bộ, Bắc và Nam Trung Bộ đạt sản lượng 64.061 tấn đạt 100,3% so với kế hoạch; thủy sản nuôi (mặn, lợ) tại các xã ven biển đạt sản lượng 109.478 tấn đạt 98,27% (*chi tiết tại phụ lục II kèm theo*).

- Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản: Hàng năm, tổ chức tuyên truyền các khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn từ 01/4 đến 30/6 tại các vùng biển thuộc xã Bình Minh và xã Giao Ninh. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thả cá tái tạo nguồn lợi tại các lưu vực sông và khu vực cửa sông ra biển.

- Khai thác khoáng sản cát biển: Hiện có 13 Giấy phép khai thác khoáng sản đang còn hiệu lực (trong đó năm 2025 cấp 05 Giấy phép khai thác khoáng sản)/8 đơn vị có tổng diện tích 1.242,4 ha để khai thác cát biển làm vật liệu xây dựng thông thường, khai thác cát làm vật liệu san lấp. Cụ thể: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Nam Đại Thành tại lô số 19 diện tích 100 ha; Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Hùng Cường tại lô số 01 và lô số 03 với diện tích 90,4 ha/lô; Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Thanh Tâm tại lô số 02 và lô số 06 với diện tích 90,4 ha/lô; Công ty TNHH Hoàng Tuấn tại lô số 04 và lô số 05 với diện tích 90,4 ha/lô; Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Hưng Thịnh Nam Định tại lô số 18 diện tích 100 ha; Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội tại lô số 14 và lô số 15 với diện tích 100 ha/lô; Công ty cổ phần du lịch Nam Định tại lô số 16 và lô số 17 với diện tích 100 ha/lô; Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại 126 tại lô số 23 với diện tích 100 ha.

5.2. Sử dụng khu vực biển:

* Số liệu rừng

- Các hệ sinh thái tiêu biểu gồm: rừng ngập mặn Kim Sơn; rừng ngập mặn ven biển Nam Định (cũ); Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long (liên kết sinh thái); Vườn quốc gia Xuân Thủy - khu Ramsar đầu tiên của Việt Nam, là vùng sinh cảnh quan trọng của các loài chim nước, chim di cư quốc tế.

- Tổng diện tích rừng và diện tích chưa thành rừng vùng ven biển: 3.912,76 ha, trong đó diện tích có rừng: 3.494,89 ha (gồm 2302,5 ha rừng phòng hộ; 1.064,05 ha rừng đặc dụng; 82,78 ha rừng sản xuất và mục đích khác: 45,56 ha.), diện tích chưa có rừng: 417,87 ha.

- Đến hết năm 2024 đã trồng và nghiệm thu 245,2 ha (trong đó trồng mới rừng ngập mặn 165,2 ha và trồng phục hồi rừng 80 ha). Năm 2025 không tổ chức trồng mới.

* Đa dạng sinh học biển

- Đa dạng sinh học biển ở tỉnh Ninh Bình (hiện nay mới có số liệu thống kê các loài sinh vật trên địa bàn Vườn Quốc gia Xuân Thủy), cụ thể:

+ Hệ thực vật có 317 loài bao gồm: 202 loài thực vật có mạch (trong đó có 14 loài thực vật ngập mặn); thực vật nổi 112 loài; rong 01 loài; cỏ biển 02 loài.

+ Hệ động vật có 1.339 loài, gồm: trong đó động vật không xương sống ở nước 496 loài; côn trùng 427 loài; cá 155 loài; ếch nhái có 10 loài; bò sát có 20 loài; chim có 222 loài; thú có 09 loài. Tiêu biểu là hệ chim có 222 loài thì 2/3 là các loài chim nước. Các loài nguy cấp, quý, hiếm ở Vườn quốc gia tập trung ở nhóm các động vật như cá, bò sát, chim. Có 01 loài thực vật, 02 loài thú, 08 loài cá, 08 loài bò sát, 01 loài sam biển và 32 loài chim.

* Du lịch biển

- Vùng ven biển Ninh Bình gồm nhiều bãi biển, bãi tắm, khu đất ngập nước, rừng ngập mặn và hệ sinh thái cửa sông có giá trị cao về sinh thái, cảnh quan và đa dạng sinh học, đồng thời gắn liền với đời sống văn hóa - sinh kế của cộng đồng ngư dân. Ngoài tài nguyên du lịch tự nhiên, vùng ven biển Ninh Bình còn có nguồn tài nguyên du lịch văn hóa đa dạng với hàng trăm di tích lịch sử đã được nhà nước xếp hạng, nhiều làng nghề, lễ hội truyền thống. Đây là tiền đề quan trọng để phát triển các loại hình du lịch biển, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm gắn với bảo tồn thiên nhiên và văn hóa bản địa góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương.

- Tỉnh Ninh Bình đang phát triển sản phẩm du lịch biển:

+ Sản phẩm du lịch sinh thái tại Vườn Quốc gia Xuân Thủy - điểm RAMSAR quốc tế đầu tiên của Việt Nam và khu vực Đông Nam Á, nơi dừng chân của các loài chim di trú. Hiện du khách đến thăm quan Vườn Quốc gia Xuân Thủy có cơ hội khám phá các chương trình tham quan du lịch, bao gồm: Tuyến du thuyền cửa sông; Tuyến tham quan, trải nghiệm khám phá rừng ngập mặn; Du lịch xem chim và khám phá các hoạt động nuôi trồng thủy sản; Tuyến

tìm hiểu văn hóa cộng đồng địa phương.

+ Sản phẩm du lịch biển, nghỉ dưỡng tại khu du lịch biển Quát Lâm, Thịnh Long.

+ Sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn; du lịch cộng đồng tham quan cảnh quan làng quê tiêu biểu, trải nghiệm cuộc sống nông thôn gắn với văn hóa mở đất của cộng đồng cư dân các xã ven biển (nơi tiếp cận, giao thoa với văn hóa phương Tây cùng với sự xuất hiện sớm của Đạo Thiên Chúa và hệ thống các nhà thờ). Thông qua các hoạt động du lịch, du khách có cơ hội tham quan, trải nghiệm nông thôn mới, tham quan các Nhà thờ công giáo với kiến trúc đa dạng, những cánh đồng muối, trải nghiệm tại các làng nghề, thưởng thức đặc sản nông nghiệp của địa phương.

- Hiện nay, các khu du lịch biển có hệ thống khách sạn, nhà nghỉ và cơ sở ăn uống được đầu tư xây dựng với các trang thiết bị đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Khách du lịch biển chủ yếu đến khu du lịch Quát Lâm, Thịnh Long, ngoài ra, khu du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Xuân Thủy hàng năm cũng đón từ 14.000 đến 20.000 lượt khách gồm các nhà nghiên cứu, học sinh, sinh viên và khách đến nghiên cứu, học tập, tham quan, trải nghiệm,...

- Bên cạnh việc phát triển sản phẩm du lịch biển, Sở Du lịch đã triển khai nhiệm vụ “Đánh giá hiện trạng chất lượng môi trường các bãi tắm ven biển phục vụ phát triển du lịch của tỉnh Ninh Bình”. Nhiệm vụ đã cung cấp hệ thống dữ liệu toàn diện về thực trạng chất lượng các thành phần môi trường, các nguồn gây ô nhiễm chính, phân hạng các bãi tắm theo thứ tự ưu tiên. Trên cơ sở đó đề xuất các định hướng và giải pháp quản lý phù hợp nhằm bảo vệ và sử dụng hợp lý các bãi tắm nghiên cứu. Các kết quả nghiên cứu này là cơ sở khoa học tin cậy, phục vụ trực tiếp cho công tác quy hoạch, điều chỉnh các hoạt động khai thác và thu hút đầu tư một cách bài bản. Qua đó, góp phần bảo vệ giá trị tài nguyên, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch và từng bước kiến tạo thương hiệu du lịch biển Ninh Bình sinh thái, bền vững.

* Hàng hải

Năm 2025, tổng số tàu (lượt tàu) đến, rời Cảng biển Nam Định là 742 lượt, trong đó tàu biển nội địa là 101 lượt, tàu biển xuất nhập cảnh là 167 lượt, phương tiện thủy nội địa là 474 lượt. Hàng hóa thông qua cảng là 531.777 tấn.

6. Công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo

- UBND tỉnh Ninh Bình đã phê duyệt kết quả đánh giá hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo tỉnh Ninh Bình năm 2024 tại Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 27/02/2025.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ “Điều tra thống kê, phân loại, quan trắc, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển và tình trạng ô nhiễm môi trường biển hiện nay phục vụ đánh giá hoạt động

kiểm soát ô nhiễm môi trường biển tỉnh Nam Định (cũ)”, trong đó tổ chức quan trắc và phân tích môi trường để giám sát các nguồn thải:

+ Nguồn thải từ các cống dẫn nước từ sông nội đồng chảy ra biển: 23 vị trí tại Cống Quần Vinh 1, Cống Quần Vinh 2, Cống Thủy sản 1, Cống Thủy sản 2, Cống CM2, Cống CM3, Cống Cồn tròn lớn, Cống Hạ Trại, Cống số 4, Cống số 1, Cống Ba Nồn, Cống Doanh Châu 1, Cống Doanh Châu 2, Cống Xuân Hà, Cống Phúc Hải, Cống Tây Cồn Tàu, Cống Ang Giao Phong, Cống Triết Giang, Cống Thanh niên, Cống Đại Đồng, Cống Điện Biên, Cống số 10 và Cống Hoàn Đông.

+ Nguồn thải từ hoạt động nuôi trồng thủy sản: 3 vị trí tiếp nhận nguồn thải từ khu nuôi trồng thủy sản phía ngoài đê tại: Vườn quốc gia Xuân Thủy, xã Hải Quang, xã Rạng Đông.

+ Nguồn thải từ hệ thống sông: 4 vị trí tại các cửa sông chảy ra biển: cửa Đáy (sông Đáy), cửa Ninh Cơ (sông Ninh Cơ), cửa Hà Lạn (sông Sò), cửa Ba Lạt (sông Hồng).

+ Nguồn thải từ các hoạt động du lịch: 3 vị trí tiếp nhận nguồn thải từ các khu du lịch: khu du lịch Thịnh Long; khu du lịch Quất Lâm; khu vực nhà thờ đồ Hải Lý.

+ Nguồn thải từ khu công nghiệp: 1 vị trí tiếp nhận nước từ kênh thoát nước Khu công nghiệp dệt may Rạng Đông.

Tiến hành quan trắc chất lượng nước biển tại 39 điểm quan trắc với 19 thông số; cơ bản các thông số thấp hơn giá trị tối đa cho phép của QCVN, riêng hàm lượng Amoni tại 16 điểm vượt giới hạn cho phép chủ yếu tại các cống dẫn nước từ sông nội đồng chảy ra biển.

7. Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển

- UBND tỉnh đã công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã tại Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 08/10/2025.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản số 1177/SNNMT-BĐKH ngày 08/8/2025 gửi UBND các xã, phường về việc triển khai thực hiện Quy chế ứng phó sự cố tràn dầu theo Quyết định 24/2025/QĐ-TTg ngày 16/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Năm 2025, UBND cấp tỉnh (bao gồm tỉnh Nam Định, tỉnh Ninh Bình trước khi sáp nhập và tỉnh Ninh Bình mới sau khi sáp nhập) đã phê duyệt 19 kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của 19 đơn vị.

- Năm 2025, tại khu vực biển tỉnh Ninh Bình không xảy ra sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển.

8. Công tác thống kê tài nguyên biển và hải đảo; quan trắc, giám sát tổng hợp và hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo

Hiện nay chưa có đề tài, chương trình, nghiên cứu nào tại tỉnh Ninh Bình thực hiện việc quan trắc, giám sát, thống kê nguồn lợi thủy sản tại vùng biển Ninh Bình. Công tác thống kê sản lượng khai thác, nuôi trồng thủy sản thông qua việc theo dõi, cập nhật số liệu sản xuất từ cảng cá, cơ sở thu mua, hệ thống đại lý trung gian, đặc biệt là công tác giám sát sản lượng khi thác thủy sản qua các Cảng cá.

9. Hợp tác quốc tế về tài nguyên, môi trường biển, hải đảo

- Thực hiện nộp hồ sơ báo cáo định kỳ lần 2 khu dự trữ sinh quyển thế giới Sông Hồng cho Ủy ban UNESCO Việt Nam.

- Xây dựng hồ sơ đề cử VQG Xuân Thủy là Vườn di sản ASEAN tại Hội nghị Bộ trưởng Môi trường ASEAN lần thứ 18 (AMME-18) khai mạc ngày 2/9 tại Trung tâm Hội nghị quốc tế Langkawi, Malaysia. Vườn quốc gia Xuân Thủy đã chính thức được công nhận là Vườn Di sản ASEAN thứ 15 của Việt Nam và thứ 69 của Đông Nam Á.

10. Công tác tuyên truyền về biển và hải đảo; phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo

* Tuyên truyền bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích của Việt Nam ở Biển Đông

Công tác truyền thông về bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích của Việt Nam ở Biển Đông luôn được UBND tỉnh Ninh Bình quan tâm chỉ đạo thực hiện nhằm tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo phù hợp chức năng, nhiệm vụ của các ngành, đơn vị.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã phối hợp với các cơ quan báo, đài viết, đăng tải 04 lượt tin, bài, phóng sự trên các báo, tạp chí; 03 chuyên đề, chuyên mục phát trên Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Ninh Bình, Truyền hình Quân khu, Kênh Quốc phòng Việt Nam về chủ quyền, các quyền và lợi ích của Việt Nam ở Biển Đông nhằm tuyên truyền, phổ biến thông tin chính xác về chủ quyền, các quyền và lợi ích của Việt Nam ở Biển Đông; nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, khẳng định lập trường chính đáng của Việt Nam, đồng thời tăng cường sức mạnh tổng hợp để đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch. Tham mưu kiện toàn, phát huy vai trò Ban Chỉ đạo 35, Lực lượng 47; tổ chức diễn tập, tập huấn, bồi dưỡng cung cấp thông tin, định hướng, thống nhất phương pháp đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trên không gian mạng; viết, biên tập hơn 500 tin, bài, clip; chia sẻ

hơn 500.000 lượt, nhất là các nội dung tuyên truyền xuyên tạc đường lối bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam và của Quân đội, lợi dụng các vấn đề liên quan đến việc xử lý tranh chấp chủ quyền biển, đảo để kích động Nhân dân biểu tình. Kiên quyết xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân đưa tin sai lệch về chủ trương, chính sách, lập trường của Đảng, Nhà nước ta góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội để thông tin, tuyên truyền sâu rộng, chính xác về bảo vệ chủ quyền biển đảo trong giai đoạn hiện nay.

Công an tỉnh biên tập 63 tin, bài đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù lợi dụng phát triển kinh tế biển để bôi nhọ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, xuyên tạc chính sách, pháp luật về biển của Việt Nam; 68 tin, bài chia sẻ, tuyên truyền thông tin tích cực; xây dựng 164 tin, bài và phối hợp với các đơn vị tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cơ sở, các trường học tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, Trang thông tin điện tử Công an tỉnh, Trang Fanpage Công an tỉnh Ninh Bình, Tuổi trẻ Công an tỉnh, Hội phụ nữ Công an tỉnh phục vụ phòng chống các loại tội phạm, bảo vệ an ninh trật tự và phòng, chống tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước trẻ em tại vùng ven biển.

Tổ chức thành công Triển lãm số về Trường Sa, Hoàng Sa là của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý; triển lãm các hình ảnh, tư liệu, tài liệu, bản đồ cổ của Việt Nam và các nước trên thế giới qua các giai đoạn lịch sử liên quan đến quá trình xác lập, thực thi và khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong chuỗi hoạt động nhân sự kiện Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ 4 năm 2025 tại trường THPT Yên Mô B từ ngày 16-18/4/2025 thu hút gần 3.000 lượt người tham gia.

Cuộc thi "Em yêu biển đảo quê hương" do Ban Tuyên giáo, Dân vận Tỉnh ủy phối hợp cùng Hải đoàn 11 và huyện Kim Sơn (cũ) tổ chức vào tháng 5/2025 đã góp phần nâng cao nhận thức của học sinh, nhân dân về chủ quyền biển đảo và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường biển.

* Tuyên truyền Tuần lễ biển và hải đảo, ngày đại dương thế giới

Tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng ngày Đại dương thế giới năm 2025 với nhiều hoạt động thiết thực: Treo băng rôn với chủ đề và các khẩu hiệu tuyên truyền về biển đảo ở những nơi công cộng, trung tâm đường phố chính và trụ sở cơ quan; in ấn tờ gấp tuyên truyền; tuyên truyền trên hệ thống bảng LED ở những đường phố chính; tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương thế giới tại TP Tam Điệp (cũ); tổ chức ra quân Chiến dịch làm sạch biển tại huyện Kim Sơn (cũ). Hoạt động tuyên truyền Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới năm 2025 đã góp phần

lan tỏa thông điệp bảo vệ đại dương và phát triển kinh tế biển giàu mạnh, hùng cường, giữ gìn chủ quyền quốc gia trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, khơi dậy trách nhiệm cộng đồng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi xanh vì đại dương bền vững.

* Tuyên truyền bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

- Tuyên truyền bảo vệ nguồn lợi thủy sản: Biên soạn tờ rơi, áp phích, cấp phát 764 quyển “Tài liệu hướng dẫn hoạt động thả phóng sinh các giống loài thủy sản” cho các chùa trên địa bàn tỉnh; 1.000 tờ rơi “Quy định về sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản”; 506 tờ Cam kết không sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản. Phát 590 tờ rơi “một số quy định pháp luật ngư dân cần biết về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (Khai thác IUU)”; 480 tờ rơi về “Khai thác hợp pháp, có trách nhiệm vì một nghề cá bền vững”.

- Phổ biến các văn bản, quy định: Nghị quyết 04/2024/NQHĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự về truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản. Công điện số 1058/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về việc tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban châu Âu đến các chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân biết để thực hiện không vi phạm IUU trên các vùng biển Việt Nam và vùng biển nước ngoài. Đánh dấu tàu cá (Sơn ca bin) theo Thông tư 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và các quy định mới về khai thác thủy sản; sử dụng các ngư, lưới cụ theo Thông tư 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 hướng dẫn về bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản. Phổ biến các quy định sửa đổi tại Thông tư số 01/2022/TTBNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số thông tư trong lĩnh vực thủy sản; Nghị định 37/NĐ-CP ngày 04/04/2024 của chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

- Tuyên truyền các điều khoản quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khai thác thủy sản theo Nghị định 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024 và Nghị định 301/2025/NĐ-CP ngày 17/11/2025 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 02/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 30/07/2014 tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị 01/1998/CT-TTg về nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản và tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong thời gian tới do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Hướng

dẫn các quy định tại Thông tư 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

* Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường biển

Treo băng rôn, khẩu hiệu hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày đất ngập nước, Ngày quốc tế đa dạng sinh học; Ngày Quốc tế về Khu Dự trữ sinh quyển đầu tiên... tại trụ sở Chi cục Lâm nghiệp và các Hạt Kiểm lâm nhằm truyền tải thông điệp, khẳng định giá trị của thông tin và tài nguyên biển, tài nguyên đa dạng sinh học đối với xã hội, đồng thời kêu gọi mỗi cá nhân cần thể hiện vai trò và trách nhiệm trước cuộc sống hiện tại và tương lai nhằm chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu tác động suy thoái môi trường. Từ đó, khuyến khích hành động bảo vệ bảo vệ môi trường.

- Các Hạt Kiểm lâm và Đội Kiểm lâm cơ động và PCCC tăng cường tuyên truyền công tác quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên, đặc biệt là tại khu rừng đặc dụng thuộc VQG Xuân Thủy và khu rừng phòng hộ ven biển các huyện Giao Thủy, Hải Hậu, Nghĩa Hưng, Kim Sơn cũ; vận động người dân không thực hiện các hành vi săn, bắt, bẫy, bắn các loài chim hoang dã, di cư; gắn với nội dung tuyên truyền về nguyên nhân, tác hại của ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, suy giảm đa dạng sinh học, suy thoái của rừng phòng hộ địa phương. Từ đó, nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của rừng, để người dân tự giác tham gia các hoạt động, phong trào quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên trên địa bàn tỉnh.

* Các Sở, ngành, UBND các xã ven biển tích cực tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật các nội dung về quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo bằng nhiều hình thức khác nhau: trên chuyên trang phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, trên Cổng thông tin điện tử của Sở; lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hình sự tại các cuộc họp, hội nghị giao ban, hội nghị tập huấn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, hòa giải viên...

Sở Du lịch tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức về phát triển du lịch biển tại khu vực biển Thịnh Long (xã Hải Thịnh) với sự tham gia của gần 200 học viên và cán bộ văn hóa, chủ cơ sở kinh doanh du lịch, hướng dẫn viên, người dân địa phương tham gia làm du lịch. Lớp bồi dưỡng đã góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác bảo vệ chủ quyền của các quyền và lợi ích của Việt Nam ở Biển Đông; nâng cao nhận thức về vai trò, tiềm năng, lợi ích của phát triển du lịch biển gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường biển tại địa phương.

Lực lượng quân đội huy động 742 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia Chiến dịch “Hãy làm sạch biển” của địa phương, thu gom hơn 05 tấn rác thải ven biển.

11. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo

Công tác phòng, chống khai thác IUU: UBND tỉnh ban hành Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 thành lập Tổ công tác liên ngành xác minh xử lý vi phạm quy định về vận hành hệ thống giám sát hành trình tàu cá. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh sử dụng 15 phương tiện (03 tàu, 12 xuồng máy) tổ chức tuần tra 540 lượt tổ/1.350 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia; kiểm tra 1.217 lượt tàu cá/3.651 lao động; Hải đội 2 tổ chức 15 biên đội tuần tra bảo vệ chủ quyền vùng biển, chống khai thác IUU. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư đã triển khai 08 đợt tuần tra kiểm soát dài ngày trên biển chống khai thác IUU; rà soát 855 chủ tàu/1.038 thuyền trưởng, máy trưởng/1.666 thuyền viên, yêu cầu tất cả các chủ tàu, thuyền trưởng ký cam kết không vi phạm về chống khai thác IUU.

Căn cứ các Quyết định phê duyệt Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, đến ngày 26/12/2025, Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện 14 cuộc kiểm tra hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên vùng sông, nội đồng và vùng biển Ninh Bình, xử phạt 44 cá nhân với số tiền 243.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi ba triệu đồng), trong đó tịch thu 08 kích điện, 02 còng điện cầm tay, 02 củ phát điện, 62 m dây điện.

12. Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ

Nhiệm vụ lập Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được đưa vào các nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh số 01-CTr/TU ngày 02/10/2025 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030; giao cơ quan chủ trì là Sở Nông nghiệp và Môi trường. Năm 2026, tỉnh Ninh Bình xây dựng Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Ninh Bình theo quy định.

13. Công tác thiết lập và quản lý hành lang bảo vệ bờ biển

Việc thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển đã được UBND tỉnh Nam Định cũ và UBND tỉnh Ninh Bình cũ phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển; phê duyệt chiều rộng, ranh giới và cắm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển.

UBND tỉnh Ninh Bình cũ đã ban hành Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Sau khi sáp nhập tỉnh, UBND tỉnh Ninh Bình mới đã ban hành Quyết định số 02/2026/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 Ban hành Quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Tỉnh Ninh Bình sẽ thực hiện quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh theo quy định; trong quá trình triển khai thực hiện quản lý, khi cần điều chỉnh Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật.

14. Lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 40 Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo: “Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có biển có trách nhiệm lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo trong phạm vi địa phương.”

Biển Ninh Bình có vùng đất bồi có tên là Cồn Nổi, cách đê Bình Minh III khoảng 6km với diện tích khoảng 700 ha nằm bên trong đường mực nước triều thấp trung bình nhiều năm và 01 bãi cạn lúc nổi lúc chìm tên là Cồn Mờ cách Cồn Nổi khoảng 4 km về hướng Đông diện tích khoảng 300 ha nằm ở ranh giới đường mực nước triều thấp trung bình nhiều năm. Hiện tại, chưa có quy định cụ thể, rõ ràng về việc lập hồ sơ hải đảo đối với các trường hợp trên.

15. Giao, sử dụng khu vực biển

- Tỉnh Ninh Bình có 09 quyết định giao khu vực biển đang còn hiệu lực trong năm 2025/6 đơn vị có tổng diện tích 780,6 ha. Cụ thể: Giao 100 ha khu vực biển huyện Nghĩa Hưng (cũ) cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Nam Đại Thành để khai thác cát làm vật liệu san lấp; giao 38,2 ha tại cửa Lạch Giang cho Công ty Cổ phần tập đoàn đầu tư phát triển Trường An để phục vụ thiết lập khu neo đậu chuyển tải xăng dầu cho tàu có trọng tải đến 48.000 DWT; giao 542,4 ha tại khu vực biển huyện Giao Thủy (cũ) cho 03 công ty: Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Hùng Cường, Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Thanh Tâm, Công ty TNHH Hoàng Tuấn để khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường ; giao 100ha tại khu vực biển huyện Nghĩa Hưng (cũ) cho Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Hưng Thịnh Nam Định để khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường. Tiền sử dụng khu vực biển là 7 triệu đồng/ha/năm.

- Đã tiếp nhận và đang giải quyết 5 hồ sơ đề nghị giao khu vực biển của 3 đơn vị, cụ thể: Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội đề nghị giao khu vực biển để khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Lô số 14, Lô số 15 khu vực biển xã Rạng Đông; Công ty Cổ phần du lịch Nam Định đề nghị giao khu vực biển để khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Lô số 16, 17 khu vực biển xã Rạng Đông ; Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại 126 đề nghị giao khu vực biển để khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Lô số 23 khu vực ven biển tỉnh Ninh Bình. UBND tỉnh đang xin ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển

của Công ty cổ phần phát triển tập đoàn Trường An do Công ty thay đổi tên Công ty. Đến ngày 31/12/2025 (thời điểm hết hiệu lực của Quyết định giao khu vực biển), Công ty không cung cấp được văn bản cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho Công ty cổ phần phát triển tập đoàn Trường An theo quy định của pháp luật nên Công ty đã có đơn xin rút hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 149/2025/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030.

16. Quản lý hoạt động nhận chìm ở biển

Năm 2025, tỉnh Ninh Bình không có hoạt động nhận chìm ở biển.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

- Chưa phân định được ranh giới trên biển giữa các tỉnh, giữa các xã nên còn khó khăn trong việc quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên môi trường biển trong các vùng giáp ranh.

- Các bãi bồi ven biển có sự biến động liên tục do ảnh hưởng mạnh của quá trình bồi lấp, nhất là đối với các bãi bồi ven cửa các sông lớn. Sự thay đổi trong công tác quản lý địa giới hành chính, các quy định của pháp luật đối với công tác quản lý, cho thuê và sử dụng khu vực bãi bồi cho mục đích nuôi trồng thủy sản thay đổi, hiện trạng sử dụng các bãi bồi qua nhiều năm rất phức tạp nên chưa thực hiện triển khai việc cho thuê lại các khu vực này theo đúng quy định.

- Công tác quản lý rừng ven biển và đa dạng sinh học liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp; cơ chế phối hợp liên vùng sau hợp nhất địa giới hành chính còn chưa đồng bộ. Diện tích rừng ngập mặn ven biển phân tán, chịu tác động mạnh của xói lở, triều cường, bồi tụ và hoạt động nuôi trồng thủy sản; công tác bảo vệ và phục hồi còn gặp nhiều khó khăn. Nguồn lực cho điều tra cơ bản, theo dõi diễn biến rừng và đa dạng sinh học biển, ven biển còn hạn chế; cơ sở dữ liệu chưa đầy đủ, thiếu tính liên thông. Áp lực phát triển kinh tế ven biển và sinh kế của người dân địa phương vẫn tiềm ẩn nguy cơ xâm hại rừng và suy giảm hệ sinh thái nếu không được kiểm soát chặt chẽ. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ rừng ven biển và bảo tồn đa dạng sinh học của một số người dân còn hạn chế.

- Hoạt động du lịch của tỉnh còn chịu tác động của yếu tố mùa vụ. Vùng ven biển thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề của thiên tai bão, lũ, gió, triều cường, nước biển dâng, hiện tượng xói lở bờ biển... làm cho các công trình hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất, trang thiết bị của ngành du lịch nhanh bị hư hỏng, xuống cấp gây tác động đến hoạt động phát triển du lịch.

- Chưa có quy định cụ thể, rõ ràng về việc lập hồ sơ hải đảo trong phạm

vi địa phương.

2. Kiến nghị đề xuất

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Phối hợp với Bộ Nội vụ hoàn thiện việc xác định ranh giới quản lý hành chính trên biển.

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong quản lý rừng ven biển, bảo tồn đa dạng sinh học gắn với quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường biển. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ, bảo tồn đa dạng sinh học ven biển. Lồng ghép chặt chẽ các mục tiêu lâm nghiệp, đa dạng sinh học vào quy hoạch không gian biển, quy hoạch tỉnh và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Hướng dẫn cụ thể trong việc xây dựng đề án điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản, nguồn lợi đất bãi bồi phục vụ hoạt động nuôi trồng thủy sản, bảo tồn và tái tạo nguồn lợi thủy sản.

- Quan tâm, tạo điều kiện về nguồn tài chính để thực hiện một số chương trình, dự án như: Điều tra tổng thể nguồn tài nguyên biển; Xác định nguyên nhân và hỗ trợ giảm thiểu xói lở bờ biển; Đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất để bảo vệ bờ biển, phát triển ngành du lịch; Lắp đặt trạm quan trắc vùng biển...

- Ban hành quy định cụ thể, rõ ràng về việc lập hồ sơ hải đảo để địa phương triển khai thực hiện.

UBND tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP7, VP3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức